

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2017/HSST

Ngày: 08-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H - TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Bá Quyền;

2/ Ông Bùi Duy Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2017/QĐXXST-HS ngày 18/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Long H**, sinh năm 1997 tại G; giới tính: Nam; nơi đăng ký NKTT: Ấp P, xã T, huyện P, tỉnh G; chỗ ở: Khu phố L, phường B, thị xã H, Bình Dương; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 09/12; con ông Lê Văn T, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Hạnh N, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 15/6/2017 bị bắt quả tang và bị tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay (BL39, 51, 54). Có mặt.

- Người bị hại: Bà Lê Thanh T, sinh năm: 1993; địa chỉ: Ấp L, xã Đ, thị xã H, Bình Dương; **Vắng mặt.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Hạnh N, sinh năm 1970; chỗ ở: Khu phố L, phường B, thị xã H, tỉnh Bình Dương; **Vắng mặt.**

- Người làm chứng:

1. Ông Đoàn Minh T, sinh năm 1977; chỗ ở: Khu phố 1, phường U, thị xã H, Bình Dương. **Vắng mặt.**

2. Bà Lương Thị Cẩm N, sinh năm 1984; chỗ ở: Khu phố 1, phường U, thị xã H, Bình Dương. **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15-6-2017, Lê Long H điều khiển xe mô tô hiệu Exciter, biển số 95E1 – 300.14 đi từ phòng trọ của H tại khu phố L, phường B, Tân Uyên, Bình Dương đến nhà của L (không rõ nhân thân, lai lịch) tại xã Đ, thị xã H, tỉnh Bình Dương để chơi. Khi đi đến khu vực ngã ba đường rẽ vào cầu Đ thuộc khu phố 8, phường U, thị xã H, tỉnh Bình Dương, lúc này H nhìn thấy bà Lê Thanh T đang điều khiển xe mô tô hiệu Lead, biển số 61E1 - 561.23 chạy cùng chiều phía trước, trên tay trái của bà T đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7. H nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của bà T để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, H điều khiển xe mô tô chạy theo xe mô tô do bà T điều khiển. Đến đầu cầu Đ, H liền tăng ga điều khiển xe chạy vượt lên bên trái xe mô tô 61E1 - 561.23 do bà T điều khiển ép xe 61E1 - 561.23 vào thành cầu và dùng xe 95E1 – 300.14 của H chặn đầu xe 61E1 - 561.23 do bà T điều khiển. H bước xuống xe và rút chìa khóa xe của xe mô tô biển số 95E1 – 300.14 cầm ở tay phải theo hướng mũi chìa khóa nằm ở tay còn phần nhựa (chuôi) chìa khóa hướng ra ngoài rồi đi bộ đến vị trí bà T đang dừng xe. H liền dí phần nhựa (chuôi) của chìa khóa vào hông bên trái của bà T và nói “Đưa điện thoại cho anh, không anh đâm”(BL02 – 05, 93 - 94). Bà T vẫn không đưa điện thoại mà giữ chặt điện thoại ở tay. H liền dùng tay trái giật lấy điện thoại, bà T tiếp tục giữ chặt điện thoại và tri hô “Cướp, cướp” (BL91 - 94). Cùng lúc này, ông Đoàn Minh T điều khiển xe mô tô (biển số không xác định) chở vợ là bà Lương Thị Cẩm N chạy đến nghe tiếng bà T truy hô nên ông T dừng xe lại và bắt giữ H giao cho Công an phường U. Công an phường U tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Long H và tạm giữ tang vật gồm (BL02 – 05): 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu trắng Hng, Model A1660, số Lmeil 60118 có ốp lưng hoa văn và hình con mèo; 01 xe mô tô hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, biển số 95E1 – 300.14, số khung 0610FY130127, số máy G3D4E – 142730; 01 điện thoại di động màu bạc vàng có chữ Kechaoda, K60, music player; 01 thẻ ATM Vietcombank tên Lê Long H; 01 chìa khóa xe mô tô của hãng Yamaha số A3881181.

Cùng ngày, Công an phường U tiến hành tạm giữ các tài liệu, đồ vật gồm: 01 phiếu bảo hành số 03344, loại máy Iphone 7 128GB, số Lmeil 60118; 01 hộp điện thoại di động Iphone 7 làm bằng giấy, màu trắng Hng (do bà Lê Thanh T nộp, BL08).

Sau khi hoàn tất H sơ ban đầu, Công an phường U chuyển Lê Long H cùng toàn bộ H sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 120/KLTS – TTHS ngày 27-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 128 GB, màu trắng Hng, số Lmeil 60118 đã qua sử dụng có giá là 16.250.000 đồng; 01 cái ốp lưng điện thoại di động hiệu Iphone 7 có hình hoa văn và hình con mèo, đã qua sử dụng có giá là 50.000 đồng. Tổng giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 128 GB và 01 ốp lưng là 16.300.000 đồng. (BL83)

Đối với xe mô tô hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, biển số 95E1 – 300.14, số khung 0610FY130127, số máy G3D4E – 142730 và 01 chìa khóa xe có số A3881181. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do bà Trần Thị Hạnh N là mẹ của Lê Long H đứng tên trong giấy đăng ký xe (BL25). Ngày 15-6-2017, bà N giao xe mô tô này cho

cho H sử dụng làm phương tiện đi lại, bà N không biết H sử dụng xe đi chiếm đoạt tài sản (BL89 – 90).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 128 GB, màu trắng Hng, Model A1660, số Lmeil 60118 có ốp lưng hoa văn và hình con mèo; 01 phiếu bảo hành số 03344, loại máy Iphone 7, 128GB, số Lmeil 60118; 01 hộp điện thoại di động Iphone 7 làm bằng giấy, màu trắng Hng. Qua điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu của bà Lê Thanh T nên ngày 22-6-2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 87 và trả lại các tài sản nêu trên cho bà T (BL56, 57). Bà T đã nhận lại được tài sản và không đặt ra yêu cầu gì khác đối Lê Long H (BL 91 – 92).

Khi Lê Long H dùng phần nhựa (chuôi) chìa khóa xe có số A3881181 dí vào phần hông bên trái người bà T thì không gây ra thương tích, bà T không yêu cầu giám định thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H không xử lý.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H tiến hành thu giữ tài sản, tang vật liên quan gồm:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu trắng Hng, Model A1660, số Lmeil 60118 có ốp lưng hoa văn và hình con mèo; 01 xe mô tô hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, biển số 95E1 – 300.14, số khung 0610FY130127, số máy G3D4E – 142730; 01 điện thoại di động màu bạc vàng có chữ Kechaoda, K60, music player; 01 thẻ ATM Vietcombank tên Lê Long H; 01 chìa khóa xe mô tô của hãng Yamaha số A3881181.

Tại Cáo trạng số 141/QĐ-KSĐT ngày 10-10-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố bị cáo Lê Long H phạm tội “Cướp tài sản”, theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Long H phạm tội “Cướp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 133 và Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Long H từ **03 năm 06 tháng đến 04 năm** tù.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả cho bị cáo:

- 01 (Một) điện thoại di động màu bạc vàng có chữ Kechaoda, K60, music player;

- 01(Một) thẻ ATM Vietcombank tên Lê Long H;

Trả cho bà Trần Thị Hạnh N: 01 (Một) xe mô tô hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, biển số 95E1 – 300.14, số khung 0610FY130127, số máy G3D4E – 142730 và 01 (Một) chìa khóa xe mô tô của hãng Yamaha số A3881181.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án để bị cáo sớm trở về lao động chăm sóc cho gia đình, báo hiếu cho cha mẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố **bị can** đối với Lê Long H là đúng thẩm quyền.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang tại Công an phường U lập ngày 15-6-2017, tại khu vực cầu Đ thuộc khu phố 8, phường U, thị xã H, tỉnh Bình Dương và các chứng cứ khác có trong H sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 15-6-2017, Lê Long H có hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc nhằm chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 128 GB, màu trắng Hồng, Model A1660, số Lmeil 60118 có ốp lưng hoa văn và hình con mèo của bà Lê Thanh T trị giá 16.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 133 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng hình phạt. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhận thị xã H đã truy tố bị cáo theo Khoản 1 của tội danh trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Bị cáo còn trẻ đang trong độ tuổi lao động nhưng không cố gắng lao động chân chính để tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình. Chỉ vì tham lam, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để trừng trị, giáo dục bị cáo; đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Hội đồng xét xử đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo với tính chất mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện; xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và khi bị người bị hại truy hô “Cướp, cướp”, ông T dựng xe bắt bị cáo thì bị cáo không có hành vi chống đối hay bỏ chạy. Do đó, mức án đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp hơn đề nghị của Viện Kiểm sát khi quyết định hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, yêu cầu gì đối với các tài sản bị tạm giữ.

Xét thấy, xe mô tô hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, biển số 95E1 – 300.14, số khung 0610FY130127, số máy G3D4E – 142730 và 01 (Một) chìa khóa xe mô tô của hãng Yamaha số A3881181 của bà Trần Thị Hạnh N nên cần trả lại cho bà N.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động màu bạc vàng có chữ Kechaoda, K60, music player và 01 (Một) thẻ ATM Vietcombank tên Lê Long H là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 128 GB, màu trắng Hng, Model A1660, số Lmeil 60118 có ốp lưng hoa văn và hình con mèo; 01 phiếu bảo hành số 03344, loại máy Iphone 7, 128GB, số Lmeil 60118; 01 hộp điện thoại di động Iphone 7 làm bằng giấy, màu trắng Hồng là tài sản của bà T. Công an thị xã H ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 87 và trả lại các tài sản nêu trên cho bà T đúng theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho người bị hại. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Long H phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 133; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Long H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-6-2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả cho bị cáo:

- 01 (Một) điện thoại di động màu bạc vàng có chữ Kechaoda, K60, music player;

- 01 (Một) thẻ ATM Vietcombank tên Lê Long H;

Trả cho bà Trần Thị Hạnh N: 01 (Một) xe mô tô hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, biển số 95E1 – 300.14, số khung 0610FY130127, số máy G3D4E – 142730 và 01 (Một) chìa khóa xe mô tô của hãng Yamaha số A3881181.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2017, giữa Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Lê Long H nộp 200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã H;
- Công an thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hng Thêm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Hng Thêm

